

Số: 28/2020/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB); địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (Tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Vũ Thị Nguyệt Nga, chức vụ: Cán bộ Phòng Xử lý nợ miền Bắc - Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam (Giấy ủy quyền số 61889.20 ngày 17 tháng 3 năm 2020).

- Bị đơn: Ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Đình T là bà Phạm Thị Thu H (là chị gái ông Phạm Đình T); địa chỉ: Thôn Bắc 2, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 25/02/2020).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cụ Nguyễn Thị H1; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam tổng số là 1.248.945.513 đồng (Một tỷ hai trăm bốn mươi tám triệu chín trăm bốn mươi năm nghìn năm

trăm mười ba đồng), trong đó: nợ gốc là 446.434.509 đồng (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm linh chín đồng), nợ lãi trong hạn là 160.139.427 đồng (Một trăm sáu mươi triệu một trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm hai bảy đồng) và nợ lãi quá hạn là 642.371.577 (Sáu trăm bốn mươi hai triệu ba trăm bảy mươi một nghìn năm trăm bảy bảy đồng) tính đến hết ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Hợp đồng số 048/HĐTD2-VIB32/12 ngày 19/01/2012 đã ký kết giữa Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam và ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H.

PH1 án trả nợ gốc cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 7 năm 2020 mỗi tháng ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H phải trả Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng. Chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H phải trả hết số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại cho Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam.

Kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2020 cho đến khi thi hành án xong ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ một tháng bất kỳ hoặc đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 không thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi theo PH1 án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng diện tích đất 414,2 m² và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ số 03, địa chỉ thửa đất: Thôn Bắc 2, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 233108 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0224 QSDĐ/HPTN TĐQ1) do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp cho bà Nguyễn Thị H1 ngày 28/01/2002.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho ông Phạm Đình T, bà Nguyễn Thị H, cụ Nguyễn Thị H1; nếu thiếu thì ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

2.2. Về án phí: Ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị H nhận nộp 24.734.183 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm ba tư nghìn một trăm tám ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TH1 mại Cổ phần Quốc Tế số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00008237 ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà